



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 061267

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG (NMN) HUANG
Last Middle First
- Current Address: 40/8A Trần Quang Diệu, F 14, Quận 3, T.P. Hồ Chí Minh
- Date of Birth: 06/14/1946 Place of Birth: Nha Trang, VIET NAM
- Previous Occupation (before 1975) First Lieutenant
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/26/1975 To 12/10/1981
Years: 6 Months: 6 Days: 31
3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN QUY - HOP H.
Name
- MILWAUKEE OR 97267
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
Mrs + Mrs HOANG, HOAN WESTMINSTER 23 72682	PARENTS
REED, QUANG - HANG MILWAUKEE OR 97267	SISTER
HANG, QUY - HIEP MILWAUKEE OR 97267	SISTER
HANG, QUY - HUE SACRAMENTO 19 75276	SISTER

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: Oct 3rd, 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HOANG, HUNG
(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

SAME

ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : HOANG HUNG
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : 6 14 1946
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Male Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): M
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 40/8 A TRAN QUANG NIEU - PHUONG 4 QUAN 3
 (Dia chi tai Viet-Nam) HO CHI-MINH CITY - VIETNAM
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Yes No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 5/26/75 To (Den): 12/16/81
 PLACE OF RE-EDUCATION: TRANG LON, PHU-QUOC, Ham Tan va Tan Hiep Bien Hoa
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiep): _____
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): FIRST LIEUTENANT
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
 Date (nam): _____
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Yes
 IV Number (So ho so): 061217
 No (Khong): _____
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): _____
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Ngươi Bao tro):
QUY HOP H NGUYEN
MILWAUKEE - OR 97267
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (Co): Yes No (Khong): _____
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Sister
 NAME & SIGNATURE: QUY HOP H NGUYEN Quy Hop H Nguyen
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT home
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) 061217
MILWAUKEE - OR 97267
 DATE: October 3 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HOANG, HUNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HOANG, HUAN	09-11-1983	
TRAN, KIM NHUNG THI	11-23-1952	WIFE

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: 061267

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: X

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG (NMN) HUNG
Last Middle First

Current Address: HO/8A Trần Quang Diệu, F. 14, Quận 3, T.P. Hồ Chí Minh

Date of Birth: 06/14/1946 Place of Birth: Nha Trang, VIET NAM

Previous Occupation (before 1975) First Lieutenant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 5/26/1975 To 12/16/1981
Years: 6 Months: 6 Days: 21

3. SPONSOR'S NAME: NGUYEN, QUY - HOP H.
Name
MILWAUKEE OR 97267
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>Mr & Mrs HOANG, HOAN 12111 1st Avenue, WESTMINSTER, CA 92683</u>	<u>PARENTS</u>
<u>REEDT, QUANG-HANG 12111 1st Avenue, MILWAUKEE OR 97267</u>	<u>SISTER</u>
<u>HOANG, QUY-HIEP 12111 1st Avenue, MILWAUKEE OR 97267</u>	<u>SISTER</u>
<u>HOANG, QUY-HUE 12111 1st Avenue, SACRAMENTO, CA 95816</u>	<u>SISTER</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: Oct 3rd, 1989

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HOANG, HUNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HOANG, HUAN	09-11-1983	
TRAN, KIM NHUNG THI	11-23-1952	WIFE

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : HOANG HUNG
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten goi)

DATE, PLACE OF BIRTH : 6 14 1946
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Male Female (Nu): _____

MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): M
 (Tinh trang gia dinh):

ADDRESS IN VIETNAM : HO/S A TRAN QUANG NHIEN - PHUONG 4, QUAN 3
 (Dia chi tai Viet-Nam) HO CHI MINH CITY - VIETNAM

POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Yes No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): 5/26/75 To (Den): 12/16/81

PLACE OF RE-EDUCATION: TRANG LON, PHU-QUOC, Ham Tan va Tan Hiep Bien Hoa
 CAMP (Trai tu)

PROFESSION (Nghe nghiep): _____

EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): _____
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): FIRST LIEUTENANT
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): _____
 Date (nam): _____

APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Yes
 IV Number (So ho so): 061267
 No (Khong): _____

NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 2
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi ti

MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): _____

NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
QUY-HOP H. NGUYEN
MILWAUKEE - OR 97267

U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (Co): Yes No (Khong): _____

RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): Sister

NAME & SIGNATURE: QUY-HOP H. NGUYEN Quy Hop H. Nguyen
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) same as above
MILWAUKEE - OR 97267

DATE: October 5 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HOANG, HUNG
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
TRAN, KIM-NHUNG THI	11-23-1952	WIFE
HOANG, HUAN	9-11-1983	SON

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

SAME

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại
Số 1005 GRT
(9)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2363 ngày 27 tháng 11 năm 1972

24/12/81

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SHSLD

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 1005 ngày 11 tháng 12 năm 1981

của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh HOANG HUNG

Họ, tên thường gọi

Họ, tên bí danh

Sinh ngày tháng năm 1946

Nơi sinh

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt

04/040 Nguyễn Văn Chí, Quận 5, TP/Hồ Chí Minh

Can tội Trộm cắp tài sản, an ninh nội bộ kinh

Bị bắt ngày

An phạt

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 04/040 Nguyễn Văn Chí, Quận 5, TP/Hồ Chí Minh

Số: 2961 Nhận xét quá trình cải tạo

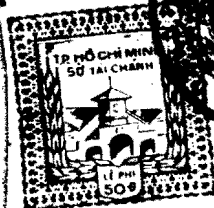
CHUNG NHÂN GIỐNG YẾU CHANH

Xuất trình Hội UBND Phường 10

Ngày 11 tháng 10 năm 89

UBND Phường 10 Quận 5, TP/Hồ Chí Minh

S. M. U. N. H. I. Y.



Ấn dấu

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Hoàng Hùng

Ngày 12 tháng 12 năm 1981
Giám thị

NGUYEN, QUY HOP H.

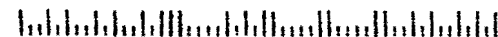
MILWALLKIE, OR 97267



DEC 20 1989

FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

(HỒ SƠ BỔ TÚC)



Kg. Bà k. M. Thai

- Đây là Copy form của Widow. Nhưng thất ra xin cho chính của cùn Liên Nhân.

- Nếu cần xin bổ thêm lại form cho phù hợp cảm ờ

HIỆP HỘI NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 061267

VEWL.# 3811

I-171: ☒ Yes, ☐ No

MER POLITICAL PRISONER
STRATION FORM
wo Copies)

form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED
re-education camp prisoners who died while
being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility
for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be
established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG (NMN) HUNG
Last Middle First

Current Address 40/8A TRAN QUANG DIEU P.14. Q.3 TP HCM

Date of Birth 6/14/1946 Place of Birth VIETNAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER

(Self) Hoang, Hung

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 4/75 To DEATH DATE: 12/82

3. SPONSOR'S NAME: HOANG, QUY HOP
Name

Milwaukie, OR 97222
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

<u>Hoang, Hoan</u>	<u>Father</u>
<u>Thi Vinh Ton Nu Westminster, CA 92683</u>	<u>Mother</u>
<u>& ()</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 8/18/89



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 061267

VEWL.# 3811

I-171: ☒ Yes, ☐ No

* FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG (NMN) HUNG
Last Middle First

Current Address 40/8A TRAN QUANG DIEU P.14. Q.3 TP HCM

Date of Birth 6/14/1948 Place of Birth VIETNAM

2. NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER

(Self) Hoang, Hung

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant
(Rank & Position)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 4/75 To DEATH DATE: 12/82

3. SPONSOR'S NAME: HOANG, QUY HOP
Name

17-01 St. Louis Ave Milwaukie, OR 97222
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

<u>Hoang, Hoan</u>	<u>Father</u>
<u>Thi Vinh Ton Nu Westminster, CA 92683</u>	<u>Mother</u>
<u>& (117) 221-1111</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: 8/18/89

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HOANG, HUNG
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
Kim Nhung Thi Tran	11/28/52,	Wife
Huan Hoang	09/11/83,	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM HOANG HUNG
Last Middle First

Current Address: HO/KA Trần Quang Diệu P. 14 Q. 3 TP HCM.

Date of Birth: 6/14/49 Place of Birth: VN.

Previous Occupation (before 1975) LT.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 04/75 To 12/82
Years: _____ Months: _____ Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: HOANG DUY HOP
Name
Milwaukee OR. 92222
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>Hoang, Hoan</u>	<u>Father</u>
<u>Thi Vinh Tôn Nữ</u>	<u>Mother</u>
<u>Westminster CA. 92683</u>	

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

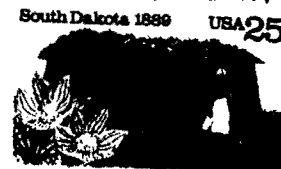
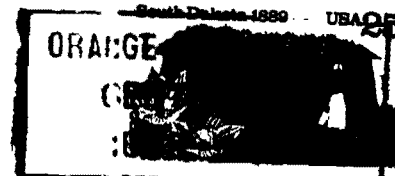
NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES:	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

QUY HOP HOANG

MILWAUKIE, OR 97222



AUG 23 1989

HOI GIA DINH TU NHAN CHINH TRI VIET NAM
P.O. BOX 5435,
ARLINGTON, VA 22205-0635



EMBASSY OF THE UNITED STATES OF AMERICA
BANGKOK, THAILAND

DEC 23, 1986

TO WHOM IT MAY CONCERN:

HOANG HUNG	BORN 14 JUN 46	(IV 61267)
TRAN THI KIM NHUNG	BORN 28 NOV 52	"
HOANG HUAN	BORN 11 SEP 83	"

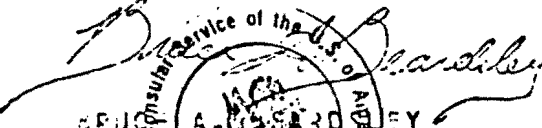
ADDRESS IN VIETNAM: 40/5A TRAN QUANG DIEU
P 24
Q 03
T/P HO CHI MINH

VEWL#: 32111

SU QUAN HOA KY CHO PHEP NHUNG NGUOI CO TEN TREN DAY DI BANGKOK, THAI-LAN, DE NOP DON TAI SU QUAN MY DE SANG HOA KY, VOI DIEU KIỆN HO ĐƯỢC KHAM SUC KHOC TAI VIET NAM, VA ĐƯỢC PHÒNG VAN QUA DAI DIEN CAO UY LIEN HIEP QUOC DAC TRACH TY NAM (UNHCR). CHÚNG TÔI YÊU CẦU GIỚI THAM QUYỀN CẤP CHO HỌ GIẤY XUẤT CẢNH CÙNG NHỮNG GIẤY TỜ CẦN THIẾT ĐỂ RỜI VIỆT NAM. / THE AMERICAN EMBASSY GIVES PERMISSION FOR THE ABOVE PERSONS TO COME TO BANGKOK, THAILAND TO MAKE APPLICATION AT THIS EMBASSY TO GO TO THE UNITED STATES, PROVIDED THAT THEY HAVE A MEDICAL EXAMINATION IN VIETNAM AND AN INTERVIEW BY A REPRESENTATIVE OF THE UNITED NATIONS HIGH COMMISSIONER FOR REFUGEES (UNHCR). WE REQUEST THE AUTHORITIES TO ISSUE EXIT PERMITS AND THE NECESSARY DOCUMENTS TO LEAVE VIETNAM.

NHỮNG NGƯỜI KẸ TREN ĐÃ ĐƯỢC UNHCR ĐỀ NGHỊ TÔI THAM QUYỀN VIỆT NAM THEO DANH SÁCH CHIẾU KHẨN NHẬP CẢNH HOA KY. / THE NAMES ABOVE HAVE BEEN SUBMITTED TO THE VIETNAMESE AUTHORITIES BY THE UNHCR ON THE AMERICAN VISA ENTRY WORKING LIST.

SINCERELY,


Consular Service of the U.S.
A. J. S. R. D. E. Y.
DIRECTOR
ORDER DEPARTURE OFFICE
BANGKOK, THAILAND

ODP-I
10/81

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu số HT12/P3

Xã, Phường 4

Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

QĐ số

Huyện, Quận 13

Ngày

Tỉnh, Thành phố HỒ CHÍ MINH

Số 03

Quyển số 09

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

CHỒNG

VỢ

Họ và tên Hoàng Hùng

Trần Thị Kim Nhung

Bí danh

Sinh ngày tháng 14.6.1946

28.11.1952

năm hay tuổi

Dân tộc

Kinh

Kinh

Quốc tịch

VIỆT NAM

VIỆT NAM

Nghề nghiệp

THỢ MAY

THỢ MAY

Nơi đăng ký

TAM TRÚ TẠI SỞ NHÀ

THƯỜNG TRÚ TẠI SỞ NHÀ 644

nhân khẩu

644. NGUYỄN DINH CHIẾU

NGUYỄN DINH CHIẾU PHUỘC 4

thường trú

PHUỘC 4 Q3 TP HỒ CHÍ MINH

QUẬN 3 TP HỒ CHÍ MINH

Số giấy chứng minh nhân dân:

020454833 cấp ngày

hoặc hộ chiếu

17.11.1975

Đăng ký ngày 27 tháng 2 năm 1986

Người chồng ký

Người vợ ký

TM. U.B.N.D. QUẬN 3

[Signature]

[Signature]

[Signature]

Mod 112/P3

Tên họ, ph3, tỉnh : Đỗ Hải Hùng

Số
Quyển số

[illegible]

Họ và tên	HOANG HUÂN		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	11 - 9 - 1983			
Nơi sinh	Bệnh Viện Từ Dũ			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	HOANG HUÂN 9 38 tuổi		TRẦN THỊ KIM HỒNG 32 32 tuổi	
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam		Kinh Việt Nam	
Nơi ở hiện tại Nơi ĐKKK thường trú	Tập mại Số 4-64 Nguyễn Văn Đường 3 P. 3		Tập mại Số 4-64 Nguyễn Văn Đường 3 P. 3	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	HOANG HUÂN 38 64-64 Nguyễn Văn Đường 3 P. 3			

Đăng ký ngày 26 tháng 9 năm 1953.

TM/UBND Trần Văn Sơn Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

(ghi rõ họ, tên, chức vụ)

CONTROL

____ Card
✓ Doc. Request; Form 8 | 31 / 89
____ Statement of Intent
____ Card, Member
____ Form "ID"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter